

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Xuân và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:
Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bùi Văn H1 (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 27/11/1990 tại Lạc Sơn - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị Kh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 14/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 31/7/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo Bùi Văn H2 (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/12/1998 tại Lạc Sơn - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Ch, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V và bà Bùi Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 31/7/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Bùi Thị H3, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

Người làm chứng: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, Bùi Văn H1 gọi điện rủ Bùi Văn H2 cùng đi lên khu vực huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng và được H2 đồng ý. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28N1-196.51 là xe của vợ chồng em gái của H1 tên là Bùi Thị H3 đi đón H2. Trên đường đi mua ma túy, H1 là người điều khiển xe mô tô, còn H2 ngồi sau. Khi đi qua khu vực biển “Vân Hồ kính chào quý khách” khoảng 04 đến 05 Km, H1 điều khiển xe mô tô rẽ vào một đường nhánh bên phải theo hướng đi khoảng 300 mét thì thấy có một người phụ nữ mặc quần áo dân tộc H'Mông, khoảng 50 đến 60 tuổi đang đứng trước sân một ngôi nhà bên phải đường. H1 cùng H2 rẽ vào mục đích hỏi người phụ nữ tìm chỗ mua ma túy. Qua nói chuyện, H1 và H2 biết người phụ nữ này cũng bán ma túy. Sau đó, người phụ nữ dẫn H1 và H2 vào căn nhà bếp. Tại đây, H1 đã mua ma túy loại Heroine của người phụ nữ với số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Còn H2 mua ma túy với số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng được 02 loại ma túy gồm Heroine và Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, H1 và H2 ở lại trong căn nhà bếp của người phụ nữ và mỗi người lấy một ít Heroine của mình ra để sử dụng. Ngoài ra, H2 còn lấy 01 viên Hồng phiến của mình ra nghiền nhỏ và chia cho H1 một nửa. Sau đó, H2 và H1 trộn lẫn Heroine và Hồng phiến với nhau rồi sử dụng bằng cách hít ma túy qua đường hô hấp. Sử dụng ma túy xong, H1 và H2 lấy băng dính đen ở nhà người phụ nữ quấn 02 gói ma túy của mỗi người lại. Trong gói ma túy của H1 chỉ có Heroine, còn trong gói ma túy của H2 có Heroine và 02 viên Hồng phiến. Sau đó, H1 đã đưa số ma túy của mình cho H2 cầm, rồi cả hai ngủ lại ở căn nhà bếp của người phụ nữ. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, H1 và H2 ngủ dậy và cùng nhau đi về nhà. Trên đường về, H1 là người điều khiển xe mô tô, còn H2 ngồi sau cầm 02 gói ma túy của H1 và H2. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, H1 và H2 đi về đến Km 115 + 700 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, H1 đã điều khiển xe mô tô quay đầu bỏ chạy vào đường nội đồng thuộc xóm Vó, xã Phú Cường khoảng 100 mét thì H2 ngồi sau vớt 02 gói ma túy đang cầm ở tay xuống đường và ruộng khoai lang bên phải đường. H1 tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy thêm khoảng 400 mét thì bị tổ công tác khống chế. Tổ công tác đã đưa H1 và H2 trở lại vị trí mà H2 đã vớt 02 gói ma túy, tiến hành khám nghiệm hiện trường, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc tiến hành niêm phong các gói ma túy thu được của Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 gồm: 01 (Một) gói được quấn băng dính màu đen được phát hiện trên đường bê tông nội đồng thuộc xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, cách cột điện số “1-2” 13,8 mét, cách mép đường bê tông nội đồng bên trái 1,75 mét. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 (Một) gói được quấn băng dính màu đen được phát hiện trên ruộng khoai lang của ông Bùi Văn L, cách vị trí gói thứ nhất 4,3 mét, cách mép đường bê tông nội đồng xóm Vó, xã Phú Cường 1,8 mét. Vật chứng được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Tại biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng ngày 31/7/2020 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cho thấy: Mở phong bì niêm phong ký hiệu M1 có 01 gói được quấn băng dính màu đen, bên trong là các lớp nilon màu hồng và màu đen, trong cùng chứa chất bột dạng cục màu trắng. Mở phong bì niêm phong ký hiệu M2 có 01 gói được quấn băng dính màu đen, bên trong là các lớp nilon màu hồng và màu đen, bên trong có 01 gói nilon màu đen chứa 01 viên nén hình trụ màu hồng (Ký hiệu M2 - 1); 01 gói nilon màu hồng chứa 01 viên nén hình trụ màu hồng (Ký hiệu M2 - 2); 02 gói nilon màu đen bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Ký hiệu M2 - 3 và M2 - 4).

Tại bản kết luận giám định số 226/KLGD-CAT-PC09, ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì 01, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ trong vụ án: Bùi Văn H2 và Bùi Văn H1 tàng trữ trái phép chất ma túy, bị phát hiện bắt giữ hồi 05 giờ 30, ngày 31/7/2020 tại xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Ký hiệu M1” gửi giám định có khối lượng 5,46g (*Năm phẩy bốn mươi sáu gam*), là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói ký hiệu M2 - 3 và M2 - 4 trong phong bì 02, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ trong vụ án: Bùi Văn H2 và Bùi Văn H1 tàng trữ trái phép chất ma túy, bị phát hiện bắt giữ hồi 05 giờ 30, ngày 31/7/2020 tại xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Ký hiệu M2” gửi giám định có tổng khối lượng 4,40g (*Bốn phẩy bốn mươi gam*), là ma túy, loại Heroine.

- Viên nén hình trụ màu hồng trong 02 gói ký hiệu M2 - 1 và M2 - 2 trong phong bì 02, một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ trong vụ án: Bùi Văn H2 và Bùi Văn H1 tàng trữ trái phép chất ma túy, bị phát hiện bắt giữ hồi 05 giờ 30, ngày 31/7/2020 tại xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Ký hiệu M2” gửi giám định có tổng khối lượng 0,20g (*Không phẩy hai mươi gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 26/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:

Người làm chứng là anh Bùi Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh Đ và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, anh Đ được chứng kiến cơ quan Công an bắt quả tang Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Bùi Thị H3 vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của chị H3 và các tài liệu, chứng cứ có trong quá trình điều tra thể hiện: Chị H3 là em gái của Bùi Văn H1. Về việc Bùi Văn H1 đã sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 28N1-196.51 là tài sản của vợ chồng chị H3 để chở Bùi Văn H2 đi ma túy thì chị H3 không biết. Ngày 12/11/2020, chị H3 đã được cơ quan Công an huyện Tân Lạc trả lại chiếc xe mô tô này cho chị H3, nên chị H3 không có đề nghị gì.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H1 từ 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm tù.

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H2 từ 06 (Sáu) năm đến 06 năm, 06 (Sáu) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine và Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2 còn lại sau giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn H1 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn H2.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28N1-196.51 của vợ chồng chị Bùi Thị H3. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô này cho chị H3, nên không xem xét đến.

- Về án phí: Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Các ý kiến tranh luận:* Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của hai bị cáo:* Bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2 đều nhận thức việc bản thân đã đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Hai bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, hai bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội hai bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/7/2020; biên bản khám nghiệm hiện trường; các vật chứng thu được của bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2; Kết luận giám định số 226/KLGD-CAT-PC09 ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can và lời khai nhận của hai bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2 trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 31/7/2020 tại xóm Vó, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, hai bị cáo Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng là 10,06g (*Mười phẩy không sáu gam*). (Trong đó, khối lượng Heroine là 9,86 gam, Methamphetamine là 0,20 gam), nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của hai bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà hai bị cáo

đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với hai bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, giữa hai bị cáo không có sự phân công cụ thể hoặc câu kết chặt chẽ với nhau trước khi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của hai bị cáo là rất nghiêm trọng. Hai bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội, nhưng do bản thân nghiện chất ma túy, nên hai bị cáo vẫn cố tình đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Trong vụ án này, bị cáo Bùi Văn H1 là người có vai trò chính, là người khởi xướng rủ bị cáo Bùi Văn H2 đi mua ma túy, là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo H2 đi mua ma túy và là người đã mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Còn đối với bị cáo Bùi Văn H2 khi được bị cáo H1 rủ đi mua ma túy thì bị cáo đã đồng ý ngay, bị cáo đã mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng và đồng thời là người trực tiếp cầm hộ ma túy cho bị cáo H1. Do đó, bị cáo Bùi Văn H1 phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với bị cáo Bùi Văn H2.

[4] Về nhân thân: Hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy và đều có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, hai bị cáo Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2018, bị cáo Bùi Văn H1 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình kết án 15 tháng tù; bị cáo Bùi Văn H2 bị kết án 20 tháng tù, đều về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Chưa được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của hai bị cáo lần này là tái phạm và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà hai bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục hai bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hai bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân không có tài gì, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với hai bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[8] Đối với người phụ nữ mà hai bị cáo khai đã bán ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên và địa chỉ của người phụ nữ này, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[9] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của hai bị cáo còn lại sau khi giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của bị cáo Bùi Văn H1 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của bị cáo Bùi Văn H2. Xét thấy, hai chiếc điện thoại này được hai bị cáo liên lạc với nhau để đi mua ma túy, nên phải tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28N1-196.51 của vợ chồng chị Bùi Thị H3. Xét thấy, chị H3 không có lỗi gì trong việc bị cáo Bùi Văn H1 lấy xe mô tô chở bị cáo Bùi Văn H2 đi mua ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại xe mô tô cho chị H3 là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Hai bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2 phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H1 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 31/7/2020).

2.2. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H2 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 31/7/2020).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine và Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn H1 và bị cáo Bùi Văn H2 còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Ghi số thông báo KLGĐ 226 ngày 05/8/2020, tên đối tượng Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của Giám định viên.

- Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, có số IMEI 1: 863755042718176 và số IMEI 2: 863755042718168 của bị cáo Bùi Văn H1.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, mặt lưng bị vỡ, đã qua sử dụng, có số IMEI: 353033065390068 của bị cáo Bùi Văn H2.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2020).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Văn H1 và Bùi Văn H2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Các bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Văn Mạnh